

Bản án số: 06/2020/DS-ST  
Ngày 08-5-2020  
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bình

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phạm Thị Yên

Ông Nguyễn Văn Phương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Kim Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Lê Kim Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 22/2020/TLST-DS ngày 07 tháng 02 năm 2020 về Tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2020/QĐXX-ST ngày 23 tháng 3 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2020/QĐST-DS ngày 20 tháng 4 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty T (sau đây viết tắt là VPB FC); địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà R, số 9 đường Đ, Phường 12, Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trần Thị Thùy L và ông Ngô Văn P; cùng địa chỉ: Số 16A/119 phố T, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền số 68/UQ-VH.19 ngày 31 tháng 12 năm 2019). Ông Phong có mặt, bà Liên vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Vũ Lê H

Địa chỉ: Số nhà 6A Cụm 3 T 2, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 31 tháng 12 năm 2019 và trong quá trình xét xử, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:*

Ngày 22/7/2015, ông Vũ Lê H ký Hợp đồng tín dụng số 20150727-500000-0264 với VPB FC vay số tiền: 21.100.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi một triệu một trăm nghìn đồng); thời hạn vay: 36 tháng; lãi suất vay: 35%/năm; mục đích vay: Tiêu dùng tín chấp; phương thức cho vay: Trả góp gốc lãi hàng tháng. Ngày 22 tháng 7 năm 2015, VPB FC đã giải ngân cho ông H số tiền 21.100.000 đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Vũ Lê H mới trả cho VPB FC số tiền là 24.830.000 đồng (Trong đó trả nợ gốc 12.744.286 đồng, trả lãi 12.085.714 đồng). Sau đó ông Vũ Lê H đã vi phạm thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng. Tính đến ngày 29/11/2019, ông Vũ Lê H còn nợ của VPB FC các khoản sau: Nợ đến hạn: 9.630.000 đồng (trong đó nợ gốc là: 8.355.714 đồng, nợ lãi là: 1.274.286 đồng). Tổng cộng: 9.630.000 đồng (Bằng chữ: Chín triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng).

Nay, VPB FC yêu cầu Tòa án buộc ông Vũ Lê H phải trả cho VPB FC số tiền còn nợ nói trên. VPB FC không yêu cầu ông H phải tiếp tục trả lãi tính trên nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng kể từ sau ngày 29/11/2019 cho đến khi trả xong nợ.

*Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các Thông báo và giấy triệu tập cho bị đơn là ông Vũ Lê H. Nhưng ông H, không đến Tòa án và cũng không gửi cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty T.*

*Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm nghị án.

Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của nguyên đơn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của bị đơn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn – ông Vũ Lê H phải thanh toán cho nguyên đơn - Công ty T số tiền gốc là 8.355.714 đồng và số tiền lãi là 1.274.286 đồng, tổng cộng là 9.630.000 đồng (Bằng chữ: Chín triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng).

Về án phí: Bị đơn phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án dân sự tranh chấp về hợp đồng tín dụng giữa tổ chức tín dụng với cá nhân không có mục đích lợi nhuận, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn là ông Vũ Lê H hiện cư trú tại số nhà 6A Cụm 3, T 2, phường Đ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải An theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, ông Vũ Lê H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng vắng mặt

không có lý do nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải thanh toán số tiền 9.630.000 đồng, Hội đồng xét xử đánh giá như sau: Đơn đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 20150727-500000-0264 ngày 22 tháng 7 năm 2015 giữa Công ty T và ông Vũ Lê H được thể hiện bằng văn bản; chủ thể tham gia ký kết hợp đồng là những người có năng lực pháp luật dân sự, năng lực hành vi dân sự và hoàn toàn tự nguyện; mục đích và nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, hợp đồng có hiệu lực pháp luật theo quy định tại Điều 122 của Bộ luật dân sự năm 2005. Sau khi ký hợp đồng tín dụng, ngày 22 tháng 7 năm 2015 Công ty T đã giải ngân cho ông H số tiền 22.100.000 đồng được thể hiện tại Sao kê giải ngân từ tài khoản và ông H đã cam kết nhận nợ đối với số tiền này. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, mới trả được cho Công ty T số tiền là 24.830.000 đồng (trong đó trả nợ gốc 12.744.286 đồng, trả lãi 12.085.714 đồng). Công ty T xác nhận ông H còn nợ số tiền gốc là 8.355.714 đồng và số tiền lãi là 1.274.286 đồng, tổng cộng là 9.630.000 đồng (Bằng chữ: Chín triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng) và đã khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông H phải thanh toán cho Công ty số tiền còn nợ này. Ông H đã nhận Thông báo về việc thụ lý vụ án cũng như các văn bản tố tụng khác của Tòa án nhân dân quận Hải An, nên biết được yêu cầu khởi kiện của Công ty T đối với mình, nhưng ông H không có ý kiến phản đối nên đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của Công ty T về việc buộc ông Vũ Lê H phải thanh toán số tiền 9.630.000 đồng là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án là 1.853.000 đồng (đã được làm tròn). Trả lại nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 920.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 235 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 122 và Điều 124 của Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 91 và Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Buộc ông Vũ Lê H phải thanh toán cho Công ty T số tiền nợ gốc là 8.355.714 đồng và số tiền lãi là 1.274.286 đồng, tổng cộng là 9.630.000 đồng (Bằng chữ: Chín triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Vũ Lê H phải nộp 481,500 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm tám mươi một nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại Công ty T 300.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) là tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005457 ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- TANDTP Hải Phòng;
- Lưu: VP; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Bình**